Điều tra SDGCW Việt Nam 2020-2021

Kết hôn sớm

Kết hôn sớm ở phụ nữ và nam giới

Kết hôn trước 15 tuổi và 18 tuổi ở phụ nữ (SDG 5.3.1*) và nam giới

Phần trăm phụ nữ và nam giới từ 20-24 tuổi kết hôn hoặc sống chung như vợ chồng lần đầu trước 15 tuổi và trước 18 tuổi

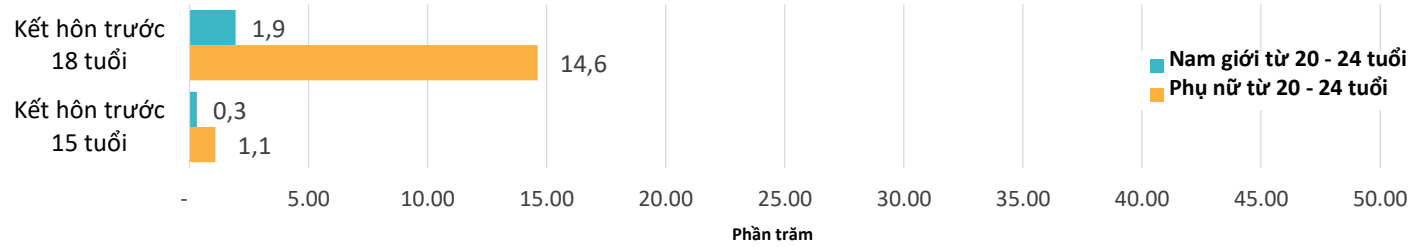

Biểu đồ trên đề cập đến phụ nữ và nam giới từ 20 -24 tuổi, vì hiện nay đây là nhóm dân số trẻ nhất đã qua giai đoạn có nguy cơ kết hôn sớm, do đó đưa ra con số gần đúng hơn về tỷ lệ kết hôn sớm hiện nay. Các biểu đồ tiếp theo, cung cấp các phân tổ theo đặc điểm cơ bản, sẽ đề cập đến toàn bộ nhóm phụ nữ và nam giới từ 20-49 tuổi.

* Chỉ tiêu SDG 5.3.1 chỉ đề cập đến tỷ lệ kết hôn sớm ở trẻ em gái: “Phần trăm phụ nữ từ 20-24 tuổi đã kết hôn hoặc sống chung như vợ chồng trước 15 tuổi và trước 18 tuổi”

Phân tổ về kết hôn trước 18 tuổi

Phần trăm phụ nữ và nam giới từ 20-49 tuổi đã kết hôn hoặc sống chung như vợ chồng lần đầu trước 18 tuổi, theo vùng, trình độ học vấn và nhóm mức sống hộ gia đình

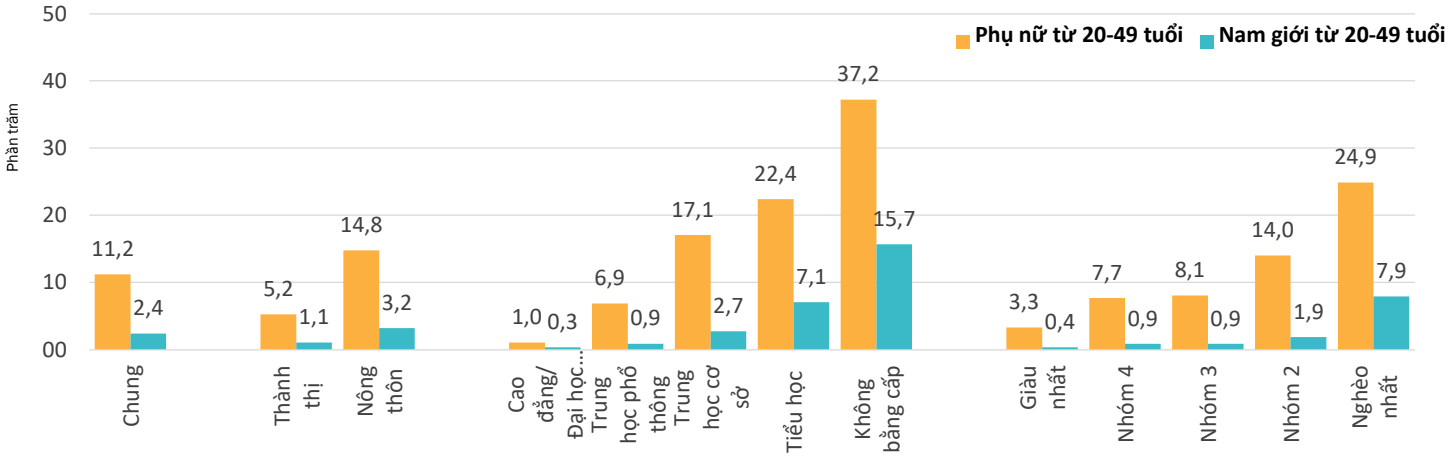

Thông điệp chính

- Tình trạng kết hôn sớm ở phụ nữ ở mọi lứa tuổi xảy ra phổ biến hơn so với ở nam giới.
- Phụ nữ và nam giới ở nông thôn có xu hướng kết hôn trước 15 tuổi và 18 tuổi cao hơn nhiều so với phụ nữ và nam giới ở thành thị.
- Tỷ lệ kết hôn trước 18 tuổi của phụ nữ từ 20-49 tuổi có tương quan nghịch với trình độ học vấn, nhóm mức sống hộ gia đình. Phụ nữ có trình độ học vấn thấp hơn và từ các hộ gia đình nghèo hơn có xác suất kết hôn trước sinh nhật lần thứ 18 cao hơn các nhóm khác.
- Phụ nữ từ 20-49 tuổi thuộc các nhóm dân tộc không phải dân tộc Kinh và Hoa có tỷ lệ kết hôn trước 18 tuổi cao. Tỷ lệ kết hôn sớm trước 18 tuổi cao nhất ở phụ nữ dân tộc Mông, 53,4%. Tỷ lệ nam giới dân tộc Mông từ 20-49 tuổi kết hôn sớm cũng phổ biến, 26,1%.

Số liệu về kết hôn sớm theo vùng và dân tộc

Phần trăm phụ nữ và nam giới từ 20 – 49 tuổi kết hôn hoặc sống chung như vợ chồng lần đầu trước 18 tuổi, theo vùng và theo dân tộc

Vùng/thành phố	Phụ nữ từ 20-49 tuổi kết hôn trước 18 tuổi	Nam giới từ 20-49 tuổi kết hôn trước 18 tuổi
Cả nước	11,2	2,4
Đồng bằng sông Hồng	7,2	0,6
Hà Nội	5,3	0,6
Trung du và miền núi phía Bắc	23,1	7,8
Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung	8,5	1,3
Tây Nguyên	18,2	5,9
Đông Nam Bộ	7,1	0,9
TP Hồ Chí Minh	4,2	1,0
Đồng bằng sông Cửu Long	14,0	2,9

Dân tộc	Phụ nữ từ 20-49 tuổi kết hôn trước 18 tuổi	Nam giới từ 20-49 tuổi kết hôn trước 18 tuổi
Cả nước	11,2	2,4
Kinh/Hoa	8,5	1,0
Tày, Thái, Mường, Nùng	22,4	7,0
Mông	53,4	26,1
Khác	31,3	12,0

Xu hướng kết hôn sớm

Phần trăm phụ nữ (trái) và nam giới (phải) từ 20 – 49 tuổi kết hôn hoặc sống chung như vợ chồng lần đầu trước 15 tuổi và trước 18 tuổi, theo nhóm tuổi

Phụ nữ

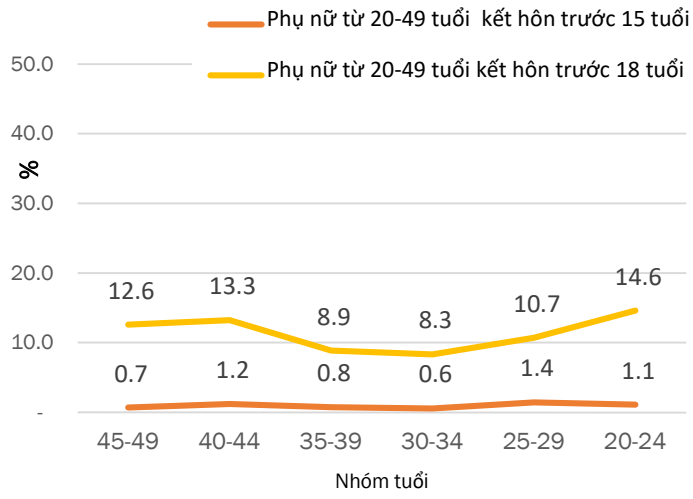

Nam giới

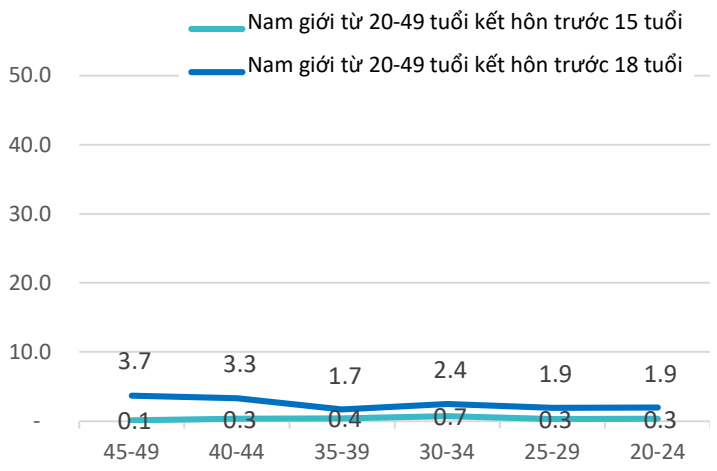

Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về trẻ em và phụ nữ Việt Nam (SDGCW) được Tổng cục Thống kê thực hiện trong năm 2020-2021 trong khuôn khổ chương trình MICS toàn cầu của UNICEF với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của UNICEF và UNFPA.

Mục tiêu của tài liệu tóm lược này là phổ biến những phát hiện được chọn lọc từ Điều tra SDGCW Việt Nam 2020-2021 liên quan đến Kết hôn sớm. Số liệu từ tài liệu tóm lược này được trích dẫn từ Bảng PR.4.1W và PR.4.1M trong Báo cáo kết quả điều tra.

Các tài liệu tóm lược chủ đề khác và Báo cáo kết quả tóm tắt về cuộc điều tra này và các cuộc điều tra khác được đăng tải trên mics.unicef.org/surveys..